

**CÔNG TY CỔ PHẦN
GEMADEPT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp HCM, ngày 29 tháng 07 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2022**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ Phần Gemadept
- Điện thoại: 028. 38 236 236 - Fax: 028. 38 235 236
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 6 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
- Email: info@gemadept.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.013.779.570.000 đồng
- Mã chứng khoán: GMD
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đang thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	056/NQ-ĐHĐCĐ-GMD	25/04/2022	Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022
2		25/04/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

II. Hội đồng quản trị

1 Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	30/05/2018	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	30/05/2018	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	30/06/2021	
4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	30/05/2018	
5	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT	30/05/2018	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT	30/05/2018	
7	Ông Bolat Duisenov	Thành viên HĐQT	30/05/2018	
8	Ông David Do	Thành viên HĐQT	30/05/2018	
9	Bà Hà Thu Hiền	Thành viên HĐQT	30/05/2018	25/4/2022
10	Ông TSUYOSHI KATO	Thành viên HĐQT	16/05/2019	
11	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	25/04/2022	

2 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	2/2	100%	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	2/2	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	2/2	100%	

4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	2/2	100%	
5	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT	2/2	100%	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT	2/2	100%	
7	Ông Bolat Duisenov	Thành viên HĐQT	2/2	100%	
8	Ông David Do	Thành viên HĐQT	2/2	100%	
9	Bà Hà Thu Hiền	Thành viên HĐQT	-	-	Thôi nhiệm chức danh TV HĐQT
10	Ông TSUYOSHI KATO	Thành viên HĐQT	2/2	100%	
11	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc): Tại các cuộc họp HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc phải trả lời các chất vấn về kết quả kinh doanh kỳ (tháng) trước, kết quả thực hiện các nghị quyết HĐQT. Ngoài ra, các bộ phận quản trị rủi ro luôn giám sát thường xuyên các hoạt động sản xuất.

4 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Đã có nghị quyết thành lập ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

5 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	068/BBHĐQT - GMD	21/06/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị Vv triển khai phương án phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu
2	069/NQHĐQT-GMD	21/06/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị Vv triển khai phương án phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu
3	070/BBHĐQT - GMD	21/06/2022	Biên bản họp Hội đồng quản trị Vv Thông qua hồ sơ phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
6	071/NQHĐQT-GMD	21/06/2022	Nghị quyết Hội đồng quản trị Vv Thông qua hồ sơ phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng BKS	30/05/2018	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Cử nhân luật, Kỹ sư kinh tế vận tải biển.
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Kiểm soát viên	30/05/2018	Cử nhân Kinh tế, Kế toán trưởng, Kiểm toán nội bộ chuyên nghiệp
3	Bà Phan Cẩm Ly	Kiểm soát viên	30/05/2018	Cử nhân Quản trị kinh doanh, Thạc sỹ tài chính
4	Bà Trần Hoàng Ngọc Uyên	Kiểm soát viên	30/05/2018	Cử nhân Tài chính, Chứng chỉ Kinh doanh chứng khoán, Chứng chỉ CFA Level 1
5	Ông Trần Đức Thuận	Kiểm soát viên	30/05/2018	Cử nhân Tài chính, chứng chỉ Thiết lập báo cáo tài chính nội bộ, quản lý chi phí, thẩm định giá.

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
-----	----------------	---------	--------------------------------	-------------------------	-------------------	-------------------------

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng Ban	30/5/2018	2/2	100%	
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên	30/5/2018	2/2	100%	
3	Bà Phan Cẩm Ly	Thành viên	30/5/2018	2/2	100%	
4	Ông Trần Đức Thuận	Thành viên	30/5/2018	2/2	100%	
5	Bà Trần Hoàng Ngọc Uyên	Thành viên	30/5/2018	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Thực hiện việc giám sát theo chức năng, nhiệm vụ qui định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty.
- Đánh giá việc triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022.
- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh từng quý do Ban Tổng Giám đốc, phòng kế toán cung cấp.
- Xem xét, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro.
- Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại của cổ đông về HĐQT và BDH trong năm 2022.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: BKS, HĐQT và BDH thường xuyên trao đổi thông tin về hoạt động Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

5. Hoạt động khác của BKS:

Đưa ý kiến với Công ty về các biện pháp tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ, cắt giảm chi phí, bảo đảm chất lượng dịch vụ, nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
-----	--------------------------	---------------------	---------------------	---

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Thanh Bình Tổng Giám đốc	12/01/1968	Cử nhân Kinh tế	07/5/2021
2	Ông Phạm Quốc Long Phó Tổng Giám đốc	06/03/1963	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	11/04/2013
3	Ông Nguyễn Thế Dũng Phó Tổng Giám đốc	22/11/1971	Cử nhân Ngân Hàng	17/04/2018
4	Ông Đỗ Công Khanh Phó Tổng Giám đốc	05/10/1977	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	28/03/2019

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Minh Nguyệt	31/01/1967	Cử nhân ngoại ngữ, kế toán	01/05/2007

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Đại diện Gemadept tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty do Ủy ban CK NN và SGD CK TPHCM tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
-----	---------------------	--	------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------	---	---	-------	-----------------------------------

1	Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ				Lô CA1, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam				Công ty con
2	Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải Đình Vũ				Km số 6 Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam				Công ty con
3	Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải				201 Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam				Công ty con
4	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải				Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam				Công ty con
5	Công ty Cổ phần Cảng quốc tế Gemadept – Dung Quất				Bến số 1 – Cảng tổng hợp Dung Quất, Xã Bình Thuận, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam				Công ty con
6	Công ty TNHH Cảng Phước Long				6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty con
7	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ				429/4 Đường Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Khu phố 7, Phường Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty con
8	Công ty TNHH Thiết				6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé,				Công ty con

	bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương				Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				
9	Công ty TNHH ISS – Gemadept				45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty con
10	Công ty TNHH MTV Vận tải Hàng hải Thái Bình Dương				6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty con
11	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương				6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty con
12	Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Thái Bình Dương				61 Đường 468, Phường Toul Tumpoung 2, Quận Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Campuchia				Công ty con
13	Công ty Cổ phần Hoa Sen Thái Bình Dương				18B Đường 500, Phường Phsar Deum Thkov, Quận Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Campuchia				Công ty con
14	Công ty Cổ phần Niềm Kiêu Hãnh Thái Bình Dương				947 Thôn Por Prok Khang Tbong, Phường Kar Karb, Quận Po Sen Chey, TP. Phnom Penh, Campuchia				Công ty con
15	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Tổng hợp				6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí				Công ty con

	V.N.M				Minh, Việt Nam				
16	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ tầng Gemadept				147 Nguyễn Thái Bình, Phường 3, TP. Tân An, Tỉnh Long An, Việt Nam				Công ty con
17	Công ty Cổ phần Gemadept Vũng Tàu				1/1A Phạm Hồng Thái, Phường 7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam				Công ty con
18	Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương				TĐ số 1738, TĐĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam				Công ty con gián tiếp
19	Công ty Cổ phần Gemadept Miền Trung				Tầng 9, Tòa nhà Indochina Riverside Tower, 74 Bạch Đăng, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam				Công ty con
20	Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Bình Dương				TĐ số 1738, TĐĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam				Công ty con gián tiếp
21	Công ty Cổ phần Dịch vụ cảng Gemadept				Tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt 3, số 4 đường Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô				Công ty con gián tiếp

					Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam				
22	Công ty TNHH CJ Gemadept Logistics Holdings				6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty liên kết
23	Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gemadept				Lô J1, Đường số 8, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam				Công ty con của Công ty liên kết
24	Công ty Cổ phần Mekong Logistics				Khu công nghiệp Sông Hậu, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam				Công ty con của Công ty liên kết
25	Công ty TNHH MTV Gemadept Hải Phòng				4 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam				Công ty con của Công ty liên kết
26	Công ty TNHH CJ Gemadept Shipping Holdings				6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
27	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemadept				6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát

28	Gemadept Shipping Singapore Pte. Ltd.				63 Market Street #05 – 01A Bank of Singapore Centre, Singapore, 048942				Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
29	Gemadept (Malaysia) Sdn. Bhd.				No.68B, Jalan Batai Laut 4, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia				Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
30	Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link				Ấp Tân Lộc, Phường Phước Hòa, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam				Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
31	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn				30 Phan Thúc Duyệt, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty liên kết
32	Công ty TNHH Tiếp vận “K” Line – Gemadept				6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
33	Công ty TNHH Golden Globe				Bản Sibunhuong, Quận Chanthabouly, Thủ đô Vientiane, Lào				Công ty liên kết

34	Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng				117 Lê Lợi, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty liên kết
35	Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm				267 Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội, Việt Nam				Công ty liên kết
36	Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm				Cầu Tum, Khu phố Hải Tân, Thị trấn Phước Hải, Huyện Đất Đỏ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam				Công ty liên kết
37	Công ty Cổ phần Thương cảng Vũng Tàu				973 Đường 30/4, Phường 11, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam				Công ty liên kết

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cảng Nam	Công ty con		Lô CA1, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ,			Doanh thu cho thuê tài sản Doanh thu dịch	

	Đình Vũ			Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam			vụ Chi phí dịch vụ Vay Lãi vay	
2	Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải Đình Vũ	Công ty con		Km số 6 Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam			Doanh thu cho thuê tài sản Doanh thu dịch vụ Chi phí dịch vụ Cổ tức được chia Vay Lãi vay Chi hộ	
3	Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải	Công ty con		201 Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam			Doanh thu cho thuê tài sản Doanh thu dịch vụ Lãi vay Chi hộ	
4	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải	Công ty con		Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam			Doanh thu cho thuê tài sản Doanh thu dịch vụ Cổ tức được chia Lãi cho vay Chi hộ	
5	Công ty Cổ phần Cảng quốc tế Gemadept -Dung Quất	Công ty con		Bến số 1 – Cảng tổng hợp Dung Quất, Xã Bình Thuận, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam			Doanh thu cho thuê tài sản Cổ tức được chia	
6	Công ty TNHH Cảng Phước	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí			Doanh thu cho thuê tài sản Chi phí dịch vụ Vay	

	Long			Minh, Việt Nam			Lãi vay Chi hộ	
7	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ	Công ty con		429/4 Đường Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Khu phố 7, Phường Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam			Doanh thu cho thuê tài sản	
8	Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam			Chi phí dịch vụ Chi hộ	
9	Công ty TNHH ISS – Gemadep	Công ty con		45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				
10	Công ty TNHH MTV Vận tải Hàng hải Thái Bình Dương	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam			Doanh thu dịch vụ Vay Lãi vay	
11	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam			Góp vốn Chi hộ	

	Dương							
12	Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Thái Bình Dương	Công ty con		61 Đường 468, Phường Toul Tumpoung 2, Quận Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Campuchia				
13	Công ty Cổ phần Hoa Sen Thái Bình Dương	Công ty con		18B Đường 500, Phường Phsar Deum Thkov, Quận Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Campuchia			Góp vốn	
14	Công ty Cổ phần Niềm Kiêu Hạnh Thái Bình Dương	Công ty con		947 Thôn Por Prok Khang Tbong, Phường Kar Karb, Quận Po Sen Chey, TP. Phnom Penh, Campuchia			Góp vốn	
15	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Tổng hợp V.N.M	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam			Cho vay Lãi cho vay Lãi vay	
16	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ tầng Gemadept	Công ty con		147 Nguyễn Thái Bình, Phường 3, TP. Tân An, Tỉnh Long An, Việt Nam			Doanh thu cho thuê tài sản Chi hộ	

17	Công ty Cổ phần Gemadept Vũng Tàu	Công ty con		1/1A Phạm Hồng Thái, Phường 7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam				
18	Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương	Công ty con gián tiếp		TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT- B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam			Doanh thu cho thuê tài sản Chi phí dịch vụ Vay Lãi vay	
19	Công ty Cổ phần Gemadept Miền Trung	Công ty con		Tầng 9, Tòa nhà Indochina Riverside Tower, 74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam			Doanh thu cho thuê tài sản Chi phí dịch vụ Góp vốn Thu hộ	
20	Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Bình Dương	Công ty con gián tiếp		TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT- B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam			Doanh thu cho thuê tài sản	
21	Công ty Cổ phần Dịch vụ cảng	Công ty con gián tiếp		Tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt 3, số 4 đường Lê Thánh Tông,			Chi hộ	

	Gemadept			Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam				
22	Công ty TNHH CJ Gemadept Logistics Holdings	Công ty liên kết		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				
23	Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gemadept	Công ty con của Công ty liên kết		Lô J1, Đường số 8, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam				
24	Công ty Cổ phần Mekong Logistics	Công ty con của Công ty liên kết		Khu công nghiệp Sông Hậu, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam			Doanh thu dịch vụ	
25	Công ty TNHH MTV Gemadept Hải Phòng	Công ty con của Công ty liên kết		4 Lê Thánh Tôn, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam				
26	Công ty TNHH CJ Gemadept Shipping Holdings	Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				

27	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemadept	Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam			Doanh thu cho thuê tài sản Doanh thu dịch vụ Thanh lý tài sản cố định Chi hộ Thu hộ	
28	Gemadept Shipping Singapore Pte. Ltd.	Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		63 Market Street #05 – 01A Bank of Singapore Centre, Singapore, 048942				
29	Gemadept (Malaysia) Sdn. Bhd.	Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		No.68B, Jalan Batai Laut 4, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia				
30	Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link	Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		Ấp Tân Lộc, Phường Phước Hòa, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam			Doanh thu cho thuê văn phòng Doanh thu dịch vụ Cho vay Lãi cho vay Chi hộ	
31	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	Công ty liên kết		30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam			Lãi vay Cổ tức được chia	

32	Công ty TNHH Tiếp vận “K” Line – Gemadept	Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam			Doanh thu cho thuê văn phòng Lợi nhuận được chia	
33	Công ty TNHH Golden Globe	Công ty liên kết		Bản Sibunhuong, Quận Chanthabouly, Thủ đô Vientiane, Lào				
34	Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng	Công ty liên kết		117 Lê Lợi, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				
35	Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm	Công ty liên kết		267 Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội, Việt Nam				
36	Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm	Công ty liên kết		Cầu Tum, Khu phố Hải Tân, Thị trấn Phước Hải, Huyện Đất Đỏ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam			Cho vay Lãi cho vay Chi hộ	
37	Công ty Cổ phần Thương cảng Vũng Tàu	Công ty liên kết		973 Đường 30/4, Phường 11, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam			Cổ tức được chia	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - a. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không
 - b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Đỗ Văn Nhân		Chủ tịch HĐQT			1,534,924	0.51%	
1.1	Bà Huỳnh Thị Ái Vân		Vợ			641,250	0.21%	
1.2	Đỗ Nhật Tân		Con			-	0.00%	

1.3	Đỗ Khánh Ngân		Con			-	0.00%	
1.4	Ông Đỗ Lộc		Anh			390,028	0.13%	
1.5	Ông Đỗ Quốc Khánh		Anh			-	0.00%	
1.6	Ông Đỗ Kỳ Cường		Anh			15	0.00%	
1.7	Bà Đỗ Thị Nga		Em			28,362	0.01%	
1.8	Ông Lâm Đình Dụ		Em rể			116,484	0.04%	
2	Ông Chu Đức Khang		Phó Chủ Tịch HĐQT			817,437	0.27%	
2.1	Bà Trần Thu Thủy		Vợ			-	0.00%	

2.2	Ông Chu Đức Trung		Con			7,500	0.00%	
2.3	Bà Chu Thu Thảo		Con			13,000	0.00%	
2.4	Ông Chu Quốc Lộc		Anh			-	0.00%	
2.5	Bà Chu Thị Mai		Chị			-	0.00%	
2.6	Bà Chu Thị Phương		Chị			-	0.00%	
2.7	Ông Chu Trung Kiên		Em			-	0.00%	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình		TV HĐQT- Tổng giám đốc			486,759	0.16%	
3.1	Nguyễn Thị Thu Thủy		Vợ			-	0.00%	

3.2	Nguyễn Văn Hối		Bố vợ			-	0.00%	
3.3	Nguyễn Thị Dần		Mẹ vợ			-	0.00%	
3.4	Nguyễn Khôi Nguyên		Con			-	0.00%	
3.5	Nguyễn Việt Cường		Con			-	0.00%	
3.6	Nguyễn Yên Nhi		Con			-	0.00%	
3.7	Nguyễn Ngọc Linh		Bố ruột			-	0.00%	
3.8	Nguyễn Thị Ngộ		Mẹ ruột			-	0.00%	
3.9	Nguyễn Quốc Hưng		Em trai			-	0.00%	

3.10	Kim Thị Tuyết Hoa		Em dâu			-	0.00%	
3.11	Nguyễn Bích Ngọc		Em gái			-	0.00%	
4	Ông Vũ Ninh		Thành viên HĐQT			720,799	0.24%	
4.1	Lê Thị Thúy		Vợ			-	0.00%	
4.2	Vũ Đình Gia Minh		Con			-	0.00%	
4.3	Vũ Hiền Long		Con			-	0.00%	
4.4	Vũ Mỹ Ngân Anh		Con			-	0.00%	
4.5	Vũ Minh Tuân		Bố			-	0.00%	

4.6	Trịnh Thị Dân		Mẹ			-	0.00%	
4.7	Vũ Thị Hương Duyên		Em gái			-	0.00%	
4.8	Đoàn Thanh Huy		Em rể			-	0.00%	
4.9	Vũ Tứ		Em trai			-	0.00%	
4.10	Vũ Thị Thanh Thủy		Em dâu			-	0.00%	
4.11	Vũ Thị Hương Giang		Em gái			-	0.00%	
4.12	Nguyễn Trường Thọ		Em rể			-	0.00%	
5	Bà Bùi Thị Thu Hương		Thành viên HĐQT			262.518	0,09%	

5.1	Lê Thị Thanh Bình		Mẹ ruột			-	0.00%	
5.2	Đông Sơn		Bố chồng			-	0.00%	
5.3	Hoàng Kim Loan		Mẹ chồng			-	0.00%	
5.4	Lê Việt Anh		Anh chồng			-	0.00%	
5.5	Đặng Thị Nghĩa		Chị dâu			-	0.00%	
5.6	Lê Việt Hùng		Anh chồng			-	0.00%	
5.7	Bùi Vinh Hoa		Chị ruột			-	0.00%	
5.8	Ngô Quang Trãi		Anh Rể			-	0.00%	

5.9	Bùi Thị Thanh Trà		Em Ruột			-	0.00%	
5.10	Phạm Anh Tuấn		Em Rể			-	0.00%	
5.11	Bùi Thị Yến Nhi		Em Ruột			-	0.00%	
5.12	Trần Minh Hải		Em Rể			-	0.00%	
5.13	Bùi Quang Phải		Em Ruột			-	0.00%	
5.14	Hoàng Thị Thu		Em Dâu			-	0.00%	
5.15	Lê Việt Dũng		Chồng			-	0.00%	
5.16	Lê Anh Minh		Con ruột			-	0.00%	

5.17	Lê Minh Khuê		Con ruột			-	0.00%	
6	Bà Nguyễn Minh Nguyệt		TV HDQT/ Trưởng phòng tài vụ			700,012	0.23%	
6.1	Bà Nguyễn Thị Minh Thiện		Mẹ			-	0.00%	
6.2	Ông Phạm Đình Tánh		Chồng			6,000	0.00%	
6.3	Phạm Quang Minh		Con			-	0.00%	
6.4	Phạm Ngọc Trâm		Con			-	0.00%	
6.5	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng		Em			15	0.00%	
6.6	Bà Nguyễn Thị Hồng Nga		Em			7	0.00%	

6.7	Bà Nguyễn Thanh Hải		Em			47,007	0.02%	
7	Ông Bolat Duisenov		Thành viên HĐQT			-	0.00%	
7.1	Ông Duisenov Zhakan		Cha			-	0.00%	
7.2	Bà Duisenova Nagiya		Mẹ			-	0.00%	
7.3	Bà Zhussupova Gulmira		Vợ			-	0.00%	
7.4	Zhakan Imangali		Con			-	0.00%	
7.5	Zhakan Inkara		Con			-	0.00%	
8	David Do		Thành viên HĐQT			-	0.00%	

8.1	Wendy Do		Mẹ			-	0.00%	
8.2	Kim Nguyen		Vợ			-	0.00%	
8.3	Peter Do		Anh trai			-	0.00%	
8.4	Paul Do		Anh trai			-	0.00%	
9	Ông TSUYOSHI KATO		Thành viên HĐQT			-	0.00%	
9.1	Yuko Kato		Vợ			-	0.00%	
9.2	Shino Kato		Con			-	0.00%	
9.3	Katsuyuki Kato	Nil	father			-	0.00%	

9.4	Kazuko Kato	Nil	mother			-	0.00%	
9.5	Hideyuki Kato	Nil	brother			-	0.00%	
9.6	Junko Kato	Nil	sister in law			-	0.00%	
9.7	Yasuhiro Ishii	Nil	father in law			-	0.00%	
9.8	Sadako Ishii	Nil	mother in law			-	0.00%	
9.9	Takayuki Ishii	Nil	brother in law			-	0.00%	
9.10	Kyoko Ishii	Nil	sister in law			-	0.00%	
10	Hà Thu Hiền		Thành viên HĐQT			-	0.00%	Miễn nhiệm ngày 25/4/2022

10.1	Hà Minh Độ		Cha			-	0.00%	
10.2	Hoàng Thị Hòa		Mẹ			-	0.00%	
10.3	Hà Minh Thuận		Em gái			-	0.00%	
11	Nguyễn Văn Hùng		TV HĐQT độc lập			9	0.00%	
11.1	Nguyễn Thị Nguyệt		Vợ			-	0.00%	
11.2	Nguyễn Mai Trúc Quỳnh		Con			-	0.00%	
11.3	Nguyễn Ngọc Khánh Linh		Con			-	0.00%	
11.4	Nguyễn Ngọc Thảo Trang		Con			-	0.00%	



12	Ông Phạm Quốc Long		Phó Tổng giám đốc			145,000	0.05%	
12.1	Ông Phạm Quốc Vương		Anh			-	0.00%	
12.2	Ông Phạm Quốc Hoàng		Anh			-	0.00%	
12.3	Bà Phạm Thị Ánh Tuyết		Vợ			5	0.00%	
12.4	Bà Phạm Thùy Linh		Con			-	0.00%	
13	Ông Nguyễn Thế Dũng		Phó Tổng giám đốc			446,504	0.15%	
13.1	Nguyễn Thế Vinh		Bố			-	0.00%	
13.2	Cao Thị Thanh Mai		Mẹ			-	0.00%	

13.3	Nguyễn Quốc Hưng		Anh			2,000	0.00%	
13.4	Nguyễn Thị Thu Hồng		Chị			-	0.00%	
13.5	Nguyễn Thị Phương Thảo		Vợ			-	0.00%	
13.6	Nguyễn Phương Trang		Con			-	0.00%	
13.7	Nguyễn Thế David		Con			-	0.00%	
13.8	Nguyễn Thy Cindy		Con			-	0.00%	
13.9	Nguyễn Thị Lan Hương	005C2 669690 09C13 5113	Chị dâu			0	0.00%	
13.1 0	Phạm Hồng Hải	009C1 22915	Anh rể			0	0.00%	

14	Ông Đỗ Công Khanh		Phó Tổng Giám đốc			143,002	0.05%	
14.1	Đỗ Quốc Khánh		Cha			-	0.00%	
14.2	Hoàng Thị Thanh		Mẹ			1,160,004	0.38%	
14.3	Trần Kiều Minh		Vợ			1,181,520	0.39%	
14.4	Đỗ Quốc Khang		Con			-	0.00%	
14.5	Đỗ Khánh Linh		Con			-	0.00%	
14.6	Đỗ Thái An		Con			-	0.00%	
14.7	Đỗ Việt Thành		Em			293.430	0,09%	

14.8	Đoàn Mai Trâm		Em dâu			-	0.00%	
15	Ông Lưu Tường Giai		Trưởng BKS			122.660	0,04%	
15.1	Đoàn Thị Quỳnh Trang		Vợ			-	0.00%	
15.2	Lưu Chí Nhân		Con			-	0.00%	
15.3	Lưu Chí Dũng		Con			-	0.00%	
15.4	Đoàn Văn Đầu		Bố vợ			-	0.00%	
15.5	Đào Hải Yến		Mẹ vợ			-	0.00%	
15.6	Lưu Tường Giao		Anh ruột			-	0.00%	

15.7	Nguyễn Thị Hoa		Chị dâu			-	0.00%	
15.8	Lưu Tường Giang		Anh ruột			-	0.00%	
15.9	Ngô Thị Bích Liên		Chị dâu			-	0.00%	
15.10	Lưu Tường Bách		Em ruột			-	0.00%	
15.11	Hoàng Thị Trần Thủy		Em dâu			-	0.00%	
16	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc		Thành viên BKS			56,010	0.02%	
16.1	Lưu Thị Còong		Mẹ			-	0.00%	
16.2	Trần Xuân Tích		Bố chồng			-	0.00%	

16.3	Vũ Thị Hoàng Hà		Chị gái			200	0,0000 66%	
16.4	Vũ Thị Thái Bình		Em gái			-	0.00%	
16.5	Philip Jeffery Turner		Em rể			-	0.00%	
16.6	Vũ Thị Hoa Mai		Em gái			-	0.00%	
16.7	Trần Phương Nam		Chồng			-	0.00%	
16.8	Trần Thục Anh		Con gái			-	0.00%	
16.9	Trần Hoàng Minh Châu		Con gái			-	0.00%	
16.1 0	Trần Vũ Lan Phuong		Con gái			-	0.00%	

17	Bà Phan cảm Ly		Thành viên BKS			-	0.00%	
17.1	Ông Phan Hà Hiệp		Cha			-	0.00%	
17.2	Bà Tạ Thị Thanh Phượng		Mẹ			-	0.00%	
17.3	Ông Phan Việt Hùng		Anh			-	0.00%	
17.4	Nguyễn Thị Hậu		Chị dâu			-	0.00%	
18	Ông Trần Đức Thuận		Thành viên BKS			209,799	0.07%	
18.1	Bà Bùi Thị Bình An		Vợ			-	0.00%	
18.2	Ông Trần Nam Thắng		Anh ruột			-	0.00%	

18.3	Bà Trần Thị Kim Thoa		Chị ruột			-	0.00%	
18.4	Bà Trần Thị Kim Thúy		Chị ruột			-	0.00%	
18.5	Ông Trần Quốc Khánh		Bố			-	0.00%	
19	Trần Hoàng Ngọc Uyên		Thành viên BKS			-	0.00%	
19.1	Trần Kế Văn		Cha			-	0.00%	
19.2	Hoàng Thị Ngọc Trinh		Mẹ			-	0.00%	
19.3	Nguyễn Huy Văn		Chồng			-	0.00%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
-----	---------------------------	----------------------------	---------------------------	----------------------------	--

			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Bà Hoàng Thị Thanh	Ông Đỗ Công Khanh - PTGD	1.060.004	0,35%	1.160.004	0,38%	Mua cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Thành viên Hội đồng quản trị

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THANH BÌNH

- T.C.P. ★ L.